

ĐỀ THI MINH HOẠ SỐ 12

Thời gian làm bài: 50 phút (Không kể thời gian giao đề)

Họ tên thí sinh:

Số báo danh:

Mã Đề: 012.

Câu 1. Trong những năm 1936 - 1939, nhân dân Việt Nam thực hiện nhiệm vụ trực tiếp, trước mắt nào sau đây?

- A. Chống chế độ phản động thuộc địa.
- B. Thống nhất đất nước về tài chính.
- C. Thống nhất đất nước về lãnh thổ.
- D. Thống nhất đất nước về kinh tế.

Câu 2. Cuộc Tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954 của quân dân Việt Nam nhằm

- A. giành chính quyền trong cả nước.
- B. làm thất bại kế hoạch Nava của thực dân Pháp.
- C. làm thất bại chiến tranh xâm lược của Mĩ.
- D. đánh bại chiến tranh tổng lực của Mĩ.

Câu 3. Từ những năm 60 - 70 của thế kỉ XX, nhóm 5 nước sáng lập ASEAN thực hiện chiến lược phát triển kinh tế theo hướng ngoại cõt là để

- A. tham gia vào xu thế khu vực hóa và toàn cầu hóa.
- B. thực hiện chính sách hòa bình, trung lập tích cực.
- C. khắc phục những hạn chế của chiến lược kinh tế hướng nội.
- D. nhanh chóng xóa bỏ kinh tế nghèo nàn, lạc hậu trong nước.

Câu 4. Sự kiện nào sau đây trở thành đỉnh cao về thắng lợi trong đấu tranh ngoại giao của Việt Nam thời kì kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954)?

- A. Đàm phán và kí bản Hiệp định Sơ bộ (6 - 3- 1946) với Pháp.
- B. Buộc Pháp phải kí Hiệp định Giơnevơ (1954) về Đông Dương.
- C. Thiết lập quan hệ ngoại giao với nhiều nước xã hội chủ nghĩa.
- D. Nhận được sự ủng hộ và cổ vũ lớn của Liên Xô, Trung Quốc.

Câu 5. Trong Chiến tranh thế giới thứ nhất, thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga và việc thành lập nhà nước Xô viết đã đánh dấu

- A. những thay đổi lớn của tình hình quan hệ quốc tế.
- B. thắng lợi hoàn toàn của hệ thống chủ nghĩa xã hội.
- C. kết thúc hoàn toàn cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất.
- D. sự thất bại của Mĩ khi thực hiện chiến lược toàn cầu.

Câu 6. Trong phong trào yêu nước (1919 - 1925), hoạt động nào sau đây do tư sản Việt Nam phát động?

- A. Đòi để tang Phan Châu Trinh và thả Phan Bội Châu.
- B. Lập ra tổ chức Tâm tâm xã, sau đó ám sát Méc-lanh.
- C. Kêu gọi nhân dân đấu tranh bảo vệ việc dùng hàng nội.
- D. Ra tờ báo Thanh niên, kêu gọi nhân dân đòi dân chủ.

Câu 7. Luận cương chính trị (10 - 1930) của Đảng Cộng sản Đông Dương có hạn chế khi xác định

- A. các phương pháp, hình thức đấu tranh cách mạng.
- B. phương hướng đi lên của cách mạng Đông Dương.
- C. nhiệm vụ hàng đầu và lực lượng làm cách mạng.
- D. quan hệ của cách mạng ở Đông Dương và thế giới.

Câu 8. Một trong những nguyên tắc hoạt động quan trọng của tổ chức Liên hợp quốc là

- A. hợp tác phát triển về kinh tế, văn hóa và xã hội.
- B. chung sống hòa bình, vừa hợp tác vừa đấu tranh.
- C. giải quyết tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.
- D. tiến hành hợp tác quốc tế giữa những nước thành viên.

Câu 9. Trong cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954 - 1975), cách mạng miền Nam giữ vai trò

- A. quan trọng nhất.
- B. quyết định.
- C. quyết định trực tiếp.
- D. quyết định nhất.

Câu 10. Lực lượng chủ yếu được Mỹ sử dụng trong chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" (1961 - 1965) ở miền Nam Việt Nam là

- A. quân đội viễn chinh Mỹ.
- B. quân đồng minh của Mỹ.
- C. quân đội Sài Gòn.
- D. quân đội Sài Gòn và quân Mỹ.

Câu 11. Sự kiện "Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức" được kí kết (11 - 1972) có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Chấm dứt tình trạng Chiến tranh lạnh ở châu Âu.
- B. Làm cho tình hình châu Âu bớt những căng thẳng.
- C. Đánh dấu sự tái thống nhất của hai miền nước Đức.
- D. Chấm dứt tình trạng đối đầu giữa hai phe ở châu Âu.

Câu 12. Trong thời gian hoạt động (1925 - 1929), Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đã

- A. tham gia giải quyết tình trạng khủng hoảng, bế tắc con đường cách mạng ở Việt Nam.
- B. kết thúc nhiệm vụ của Nguyễn Ái Quốc về tìm nguồn cán bộ nòng cốt cho cách mạng.
- C. giúp giai cấp công nhân Việt Nam thêm trưởng thành, chuyển từ tự phát sang tự giác.
- D. làm chuyển biến lập trường giai cấp tư sản, chuyển dần sang khuynh hướng vô sản.

Câu 13. Để góp phần giải quyết nạn đói, trong hơn một năm đầu sau ngày Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã

- A. kêu gọi nhân dân "nuông cơm sẻ áo".
- B. phát động cuộc cải cách giáo dục.
- C. vận động nhân dân xây dựng chính quyền mới.
- D. thành lập Nha Bình dân học vụ.

Câu 14. Trong phong trào giải phóng dân tộc 1939 - 1945, nhân dân Việt Nam đã

- A. xây dựng các Hội Cứu quốc.
- B. thành lập tổ chức Nông hội đỏ.
- C. thành lập các đội tự vệ đỏ.
- D. thành lập Nha Bình dân học vụ.

Câu 15. Chiến thắng nào sau đây mở ra khả năng đánh thắng quân Mỹ trong cuộc chiến đấu chống chiến lược "Chiến tranh cục bộ" (1965 - 1968)?

- A. Chiến thắng trong trận Ấp Bắc (Mĩ Tho).
- B. Chiến thắng Vạn Tường (Quảng Ngãi).
- C. Chiến thắng mùa khô thứ nhất (1965 - 1966).
- D. Chiến thắng mùa khô thứ hai (1966 - 1967).

Câu 16. Đặc điểm nổi bật của nền kinh tế Mỹ những năm đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. có tốc độ phát triển mạnh mẽ và chiếm hơn 70% sản lượng công nghiệp thế giới.
- B. phát triển mạnh mẽ, trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn, duy nhất thế giới.
- C. bị thiệt hại nặng nề về người và của do hậu quả của Chiến tranh thế giới thứ hai.
- D. bị suy giảm nghiêm trọng vì phải lo chi phí cho sản xuất vũ khí, chạy đua vũ trang.

Câu 17. Một biểu hiện quan trọng về cuộc tập dượt của Đảng và quần chúng nhân dân trong phong trào cách mạng 1930 - 1931 ở Việt Nam là gì?

- A. Đường lối đấu tranh.
- B. Vấn đề chớp thời cơ.
- C. Đấu tranh nghị trường.
- D. Đấu tranh công khai.

Câu 18. Một đóng góp to lớn của Nguyễn Ái Quốc cho cách mạng Việt Nam (1920 - 1945) là

- A. lãnh đạo nhân dân hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- B. lãnh đạo hoàn thành nhiệm vụ tư sản dân quyền và thổ địa cách mạng.
- C. đã mở đường giải quyết tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước.
- D. phác thảo và hoàn thành hai ngọn cờ độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội.

Câu 19. Trong thời kì 1954 - 1975, phong trào nào chuyển cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công?

- A. "Đồng khởi".
- B. "Tìm Mĩ mà đánh, lũng nguy mà diệt".
- C. Phá "ấp chiến lược".
- D. "Thi đua Ấp Bắc, giết giặc lập công".

Câu 20. Một hạn chế lớn của tư sản Việt Nam trong phong trào yêu nước (1919 - 1925) là

- A. chưa xác định được đối tượng đấu tranh là đế quốc Pháp.
- B. không chú trọng thành lập tổ chức chính trị, tuyên truyền.
- C. coi Pháp là đối tượng nhưng không kiên định lập trường.
- D. Phương pháp đấu tranh đơn điệu, thiếu sự tuyên truyền.

Câu 21. Từ sau năm 1975, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam đã

- A. hoàn thành tốt mục tiêu trong mọi hoàn cảnh lịch sử.
- B. hoàn tất cơ sở vật chất, kĩ thuật cho chủ nghĩa xã hội.
- C. thực hiện thành công bước đầu các nhiệm vụ chiến lược đặt ra.
- D. giải quyết từng bước, sau đó đổi mới để điều chỉnh chiến lược.

Câu 22. Nội dung nào sau đây là biểu hiện về tính cách mạng phong trào 1936 - 1939 ở Việt Nam do Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo?

- A. Đảng vẫn lãnh đạo, giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.
- B. Nhiệm vụ dân chủ tạm gác lại cốt để tập trung vào nhiệm vụ chống phát xít.
- C. Là bước tập dượt của Đảng, nhân dân cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám (1945).
- D. Vấn đề tư sản dân quyền gác lại cốt để tập trung chống bọn phản động Pháp.

Câu 23. Tháng 12 - 1986, Đảng Cộng sản Việt Nam xác định đổi mới kinh tế làm trọng tâm, vì

- A. kinh tế là cơ sở để nước ta đổi mới trên các lĩnh vực khác.
- B. nhiều nước cải cách, mở cửa lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm.
- C. những khó khăn của nước ta đều bắt nguồn từ tình hình kinh tế.
- D. hậu quả chiến tranh kéo dài, kinh tế nước ta nghèo nàn, lạc hậu.

Câu 24. Một trong những tác động to lớn của phong trào giải phóng dân tộc đối với quan hệ quốc tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. làm xuất hiện xu thế hòa hoãn Đông - Tây ở châu Âu.
- B. làm phá vỡ từng mảng hệ thống thuộc địa của tư bản.
- C. buộc Mỹ phải chấm dứt Chiến tranh lạnh với Liên Xô.
- D. tạo cơ sở hình thành các liên minh kinh tế - quân sự.

Câu 25. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng và đầy đủ tính chất của phong trào 1936 - 1939 ở Việt Nam do Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo?

- A. Tính dân tộc, dân chủ không bạo lực.
- B. Tính dân chủ, nhân văn và yêu nước.
- C. Tính dân chủ, dân tộc và cách mạng.
- D. Tính cải lương, dân chủ và chính trị.

Câu 26. Một đóng góp to lớn của Nguyễn Ái Quốc cho cách mạng Việt Nam ở thế kỉ XX là gì?

- A. Lãnh đạo hoàn thành nhiệm vụ tư sản dân quyền và thổ địa cách mạng.
- B. Đã lãnh đạo nhân dân hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
- C. Phác thảo và hoàn thành hai ngọn cờ độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội.
- D. Hoàn chỉnh chuyển hướng đấu tranh đặt nhiệm vụ dân tộc lên hàng đầu.

Câu 27. Biến đổi nào sau đây không chứng tỏ phong trào giải phóng dân tộc sau Chiến tranh thế giới thứ hai đã góp phần làm thay đổi bản đồ chính trị thế giới?

- A. Từ những nước thuộc địa, hơn 100 quốc gia đã giành được độc lập.
- B. Các nước giành được độc lập đều sử dụng con đường bạo động, vũ trang.
- C. Hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân đã bị xóa bỏ hoàn toàn.
- D. Trật tự hai cực lanta bị xói mòn do sự ra đời của các quốc gia độc lập.

Câu 28. Đặc điểm lớn nhất của tư sản Việt Nam trong phong trào yêu nước (1919 - 1925) là gì?

- A. Mới chỉ hô hào bằng khẩu hiệu, chưa chủ trương dùng bạo lực.
- B. Chủ yếu diễn ra ở đô thị - nơi có hoạt động buôn bán, trao đổi.
- C. Chưa chú trọng tập hợp lực lượng toàn dân tộc để chống Pháp.
- D. Là phong trào đấu tranh dân tộc dân chủ, mang tính cải lương.

Câu 29. Một đặc điểm chung của giai cấp công nhân Việt Nam so với giai cấp công nhân ở các nước tư bản Âu - Mỹ là

- A. bị tư bản Pháp và chế độ phong kiến bóc lột.
- B. lực lượng phát triển mạnh từ khi mới ra đời.
- C. đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến.
- D. sử dụng hình thức đấu tranh vũ trang từ đầu.

Câu 30. Nội dung nào sau đây phản ánh không đúng nét tương đồng về quá trình hình thành và phát triển của Liên minh châu Âu (EU) và Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

- A. Diễn ra quá trình nhất thể hóa trong khuôn khổ của khu vực.
- B. Hợp tác giữa các nước thành viên diễn ra ở nhiều lĩnh vực.
- C. Nhu cầu liên kết, hợp tác giữa các nước để cùng nhau phát triển.
- D. Liên kết để hạn chế những ảnh hưởng của cường quốc bên ngoài.

Câu 31. Cương lĩnh chính trị (đầu năm 1930) của Đảng Cộng sản Việt Nam và Luận Cương chính trị (10 - 1930) của Đảng Cộng sản Đông Dương có điểm tương đồng nào sau đây?

- A. Xác định lực lượng tham gia làm cách mạng tư sản dân quyền.
- B. Giải quyết vị trí, mối quan hệ của nhiệm vụ dân tộc, dân chủ.
- C. Khẳng định cách mạng Việt Nam có mối quan hệ với thế giới.
- D. Quan điểm về giải quyết vấn đề tư sản dân quyền cách mạng.

Câu 32. Một bài học kinh nghiệm quan trọng của phong trào cách mạng 1930 - 1931 để lại cho Đảng và nhân dân Việt Nam trong cuộc vận động giải phóng dân tộc 1939 - 1945 là gì?

- A. Phải thành lập một mặt trận thống nhất nhân dân phản đế liên minh.
- B. Xây dựng lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang giành chính quyền.
- C. Xây dựng mặt trận đồng minh nhằm tăng cường đoàn kết chiến đấu.
- D. Phải xây dựng lực lượng vũ trang ba thứ quân chính quy và hiện đại.

Câu 33. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng nhận định: Từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, phong trào công nhân Việt Nam có đầy đủ các điều kiện của một phong trào tự giác?

- A. Đảng ra đời gắn với phong trào công nhân, phong trào yêu nước.
- B. Sự ra đời của Đảng quyết định cho mọi thắng lợi của cách mạng.
- C. Phong trào công nhân đã có một đường lối lãnh đạo đúng đắn.
- D. Phong trào công nhân không thể tách rời phong trào yêu nước.

Câu 34. : Một đặc điểm nổi bật của lực lượng tiểu tư sản, trí thức trong phong trào yêu nước (1919 - 1925) của Việt Nam là gì?

- A. Hoạch định được con đường cứu nước mới đi theo khuynh hướng cách mạng vô sản.
- B. Biết cách tập hợp lực lượng toàn dân tộc để tham gia vào tổ chức tiền thân của Đảng.
- C. Có nguồn gốc xuất thân từ nông dân nên có tinh thần yêu nước và cách mạng triệt để.
- D. Không có khả năng lãnh đạo cách mạng, là nòng cốt của phong trào dân tộc dân chủ.

Câu 35. : Nội dung nào sau đây giải thích không đúng về nhận định: Thế kỉ XX là thế kỉ của giải trừ chủ nghĩa thực dân?

- A. Xóa bỏ hệ thống thuộc địa và chế độ phân biệt chủng tộc thế giới.
- B. Các nước thuộc địa đã xóa bỏ chế độ thực dân kiểu mới của Mỹ.
- C. Làm thay đổi to lớn và sâu sắc bản đồ địa - chính trị trên thế giới.
- D. Đã góp phần "xói mòn" và tan rã của trật tự thế giới hai cực lanta.

Câu 36. Phong trào dân chủ 1936 - 1939 ở Việt Nam là một bước chuẩn bị cho thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945, vì đã

- A. chính thức đưa Đảng Cộng sản Đông Dương ra hoạt động công khai.
- B. khắc phục được triệt để hạn chế của Luận cương chính trị (10 - 1930).
- C. bước đầu xây dựng được lực lượng vũ trang gồm ba thứ quân.
- D. tiếp tục để lại nhiều bài học kinh nghiệm cho cách mạng về sau.

Câu 37. Trong quá trình thực hiện mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, cơ hội lớn nhất dành cho Việt Nam khi tham gia vào xu thế toàn cầu hóa hiện nay là gì?

- A. Tiếp thu những thành tựu của cách mạng khoa học - công nghệ.
- B. Được nhận nhiều khoản viện trợ không hoàn lại của bên ngoài.
- C. Xuất khẩu được nhiều mặt hàng nông sản ra thị trường thế giới.
- D. Cần tranh thủ nguồn vốn đầu tư từ các nước ngoài để phát triển.

Câu 38. Một điểm khác biệt giữa phong trào đấu tranh của nông dân Nghệ - Tĩnh với phong trào đấu tranh trên cả nước vào năm 1930 - 1931 là gì?

- A. Chỉ đấu tranh bằng việc sử dụng các lực lượng chính trị.
- B. Những cuộc biểu tình đặt ra mục tiêu cải thiện đời sống.

C. Nông dân đấu tranh có tổ chức Đảng Cộng sản lãnh đạo.

D. Đây là các cuộc đấu tranh có vũ trang tự vệ có vũ trang.

Câu 39. Bài học kinh nghiệm nào của cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954) được Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng để giải quyết vấn đề biên đảo hiện nay?

A. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.

B. Tranh thủ sự ủng hộ của các quốc gia ASEAN.

C. Xây dựng thực lực quốc gia vững mạnh để bảo vệ.

D. Cần xây dựng lực lượng quân đội cơ động mạnh.

Câu 40. Thành quả lớn nhất của cách mạng Việt Nam (1945 - 1975) do Đảng lãnh đạo là gì?

A. Đã hoàn thành sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

B. Luôn kiên định nhiệm vụ chiến lược của Đảng ở mọi hoàn cảnh.

C. Bảo vệ và phát huy thành quả của Cách mạng tháng Tám (1945).

D. Sáng tạo, vận dụng thành công nghệ thuật chiến tranh nhân dân.

----**HẾT**---